

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã
của tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã của tỉnh Quảng Trị như sau:

1. Huyện Vĩnh Linh:

1. Huyện Vĩnh Linh: (Sắp xếp từ 18 ĐVHC cấp xã thành 05 xã)

1.1. Thành lập xã Vĩnh Linh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm thị trấn Hồ Xá, xã Vĩnh Long và xã Vĩnh Chấp.

- ĐVHC xã Vĩnh Linh có: Diện tích 90,37 km² (đạt 301,22% tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.527 người (đạt 172,04 % tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Vĩnh Hoàng, xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan và tỉnh Quảng Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Hồ Xá hiện nay.

1.2. Thành lập xã Cửa Tùng trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm thị trấn Cửa Tùng, xã Vĩnh Giang, xã Hiền Thành và xã Kim Thạch.

- ĐVHC xã Cửa Tùng có: Diện tích 59,83 km² (đạt 199,44% tiêu chuẩn), quy mô dân số 29.389 người (đạt 183,74% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Hoàng, xã Bến Hải và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Cửa Tùng hiện nay.

1.3. Thành lập xã Vĩnh Hoàng trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm xã Vĩnh Thái, xã Trung Nam, xã Vĩnh Hòa và xã Vĩnh Tú.

- ĐVHC xã Vĩnh Hoàng có: Diện tích 87,06 km² (đạt 290,19% tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.021 người (đạt 118,88% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Cửa Tùng, xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Bình và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Vĩnh Tú hiện nay.

1.4. Thành lập xã Vĩnh Thủy trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Lâm và xã Vĩnh Sơn.

- ĐVHC xã Vĩnh Thủy có: Diện tích 103,74 km² (đạt 345,81% tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.747 người (đạt 129,67% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Bến Quan, xã Vĩnh Linh, xã Vĩnh Hoàng, xã Cửa Tùng, xã Cồn Tiên và xã Bến Hải.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Vĩnh Thủy hiện nay.

1.5. Thành lập xã Bến Quan trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm xã Vĩnh Ô, xã Vĩnh Hà, xã Vĩnh Khê và thị trấn Bến Quan.

- ĐVHC xã Bến Quan có: Diện tích 278,99 km² (đạt 278,99% tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.447 người (đạt 188,94% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Linh, xã Cồn Tiên, xã Hướng Lập và tỉnh Quảng Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Bến Quan hiện nay.

2. Huyện Gio Linh: (Sắp xếp từ 14 ĐVHC cấp xã thành 04 xã)

2.1. Thành lập xã Cồn Tiên trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm xã Hải Thái, xã Linh Trường, xã Gio An và xã Gio Sơn.

- ĐVHC xã Cồn Tiên có: Diện tích 268,58 km² (đạt 895,27 % tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.907 người (đạt 130,67% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Gio Linh, xã Bến Hải, xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan, xã Hướng Lập, xã Hướng Phùng, xã Hướng Hiệp và xã Hiếu Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Xã Gio Sơn hiện nay.

2.2. Thành lập xã Cửa Việt trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm xã Gio Mai xã Gio Hải và thị trấn Cửa Việt.

- ĐVHC xã Cửa Việt có: Diện tích 50,83 km² (đạt 169,42 % tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.143 người (đạt 169,64% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Gio Linh, xã Bến Hải, xã Nam Cửa Việt, xã Triệu Bình và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Tại thị trấn Cửa Việt hiện nay.

2.3. Thành lập xã Gio Linh trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm xã Gio Quang, xã Gio Mỹ, xã Phong Bình và thị trấn Gio Linh.

- ĐVHC xã Gio Linh có: Diện tích 96,70 km² (đạt 322,35% tiêu chuẩn), quy mô dân số 31.738 người (đạt 198,36% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Cửa Việt, xã Bến Hải, xã Cồn Tiên, xã Hiếu Giang, phường Đông Hà và xã Triệu Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Gio Linh: Thị trấn Gio Linh.

2.4. Thành lập xã Bến Hải trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm xã Trung Hải, xã Trung Giang và xã Trung Sơn.

- ĐVHC xã Bến Hải có: Diện tích 54,77 km² (đạt 182,55% tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.052 người (đạt 100,33% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Cồn Tiên, xã Gio Linh, xã Cửa Việt, xã Vĩnh Thủy và xã Cửa Tùng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trung Hải.

3. Huyện Cam Lộ: (Sắp xếp từ 08 ĐVHC cấp xã thành 02 xã)

3.1. Thành lập xã Cam Lộ trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Xã Cam Thành, xã Cam Chính, xã Cam Nghĩa và thị trấn Cam Lộ.

- ĐVHC xã Cam Lộ có: Diện tích 166,85 km² (đạt 556,15% tiêu chuẩn); quy mô dân số 30.111 người (đạt 188,19% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hiếu Giang, xã Ái Tử, xã Ba Lòng và xã Hướng Hiệp.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Cam Lộ

3.2. Thành lập xã Hiếu Giang trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Xã Cam Hiếu, xã Cam Thủy, xã Cam Tuyên và xã Thanh An

- ĐVHC xã Hiếu Giang có: Diện tích 177,36 km² (đạt 591,21% tiêu chuẩn), quy mô dân số 29.661 người (đạt 185,38% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Cam Lộ, xã Hướng Hiệp, xã Cồn Tiên, xã Gio Linh, phường Đông Hà và xã Ái Tử.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Thanh An.

4. Huyện Đakrông: (Sắp xếp từ 13 ĐVHC cấp xã thành 05 xã)

4.1. Thành lập xã La Lay trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã A Bung với xã A Ngo.

- ĐVHC xã La Lay có: Diện tích 156,21 km² (đạt 156,21% tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.121 người (đạt 162,42% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Tà Rụt, thành phố Huế và nước CHDCND Lào.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã A Ngo hiện nay.

4.2. Thành lập xã Tà Rụt trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã A Vao, xã Húc Nghì và xã Tà Rụt.

- ĐVHC xã Tà Rụt (mới) có: Diện tích 273,15 km² (đạt 273,15% tiêu chuẩn), quy mô dân số 10.639 người (đạt 212,78% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã La Lay, xã Đakrông, thành phố Huế và nước CHDCND Lào.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tà Rụt hiện nay.

4.3. Thành lập xã Đakrông trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Nang, xã Tà Long và xã Đakrông.

- ĐVHC xã Đakrông (mới) có: Diện tích 359,29 km² (đạt 359,29% tiêu chuẩn), quy mô dân số 14.627 người (đạt 292,54% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Ba Lòng, xã Hướng Hiệp, xã Tà Rụt, xã Hướng Phùng, xã Khe Sanh, xã A Dơi và nước CHDCND Lào.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Đakrông hiện nay.

4.4. Thành lập xã Ba Lòng trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Lòng và xã Triệu Nguyên.

- ĐVHC xã Ba Lòng (mới) có: Diện tích 210,58 km² (đạt 210,58% tiêu chuẩn), quy mô dân số 5.151 người (đạt 103,02% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hướng Hiệp, xã Đakrông, xã Cam Lộ, xã Ái Tử, xã Hải Lăng, phường Quảng Trị và thành phố Huế.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Triệu Nguyên hiện nay.

4.5. Thành lập xã Hướng Hiệp trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Hướng Hiệp, xã Mò Ó và thị trấn Krông Klang.

- ĐVHC xã Hướng Hiệp (mới) có: Diện tích 185,61 km² (đạt 185,61% tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.454 người (đạt 269,08% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Đakrông, xã Ba Lòng, xã Cam Lộ, xã Hiếu Giang, xã Cồn Tiên và xã Hướng Phùng.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Krông Klang hiện nay.

5. Huyện Hướng Hóa: (Sắp xếp từ 21 ĐVHC cấp xã thành 07 xã)

5.1. Thành lập xã Hướng Lập trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Hướng Lập và xã Hướng Việt.

- ĐVHC xã Hướng Lập (mới) có: Diện tích 219,64 km² (đạt 219,64% tiêu chuẩn), quy mô dân số 3.539 người (đạt 70,78% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hướng Phùng, xã Cồn Tiên, xã Bến Quan, tỉnh Quảng Bình và nước CHDCND Lào.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hướng Lập hiện nay.

5.2. Thành lập xã Hướng Phùng trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Hướng Phùng, xã Hướng Sơn và xã Hướng Linh.

- ĐVHC xã Hướng Phùng (mới) có: Diện tích 447,59 km² (đạt 447,59% tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.029 người (đạt 240,58 % tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hướng Lập, xã Lao Bảo, xã Khe Sanh, xã Đakrông, xã Hướng Hiệp và xã Cồn Tiên.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hướng Phùng hiện nay.

5.3. Thành lập xã Khe Sanh trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Khe Sanh, xã Tân Hợp, xã Húc và xã Hướng Tân.

- ĐVHC xã Khe Sanh có: Diện tích 134,81 km² (đạt 134,81% tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.615 người (đạt 552,3% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hướng Phùng, xã Lao Bảo, xã Tân Lập, xã A Dơi và xã Đakrông.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Khe Sanh hiện nay.

5.4. Thành lập xã Tân Lập trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Tân Lập, xã Tân Liên và xã Hướng Lộc.

- ĐVHC xã Tân Lập (mới) có: Diện tích 83,18 km² (đạt 83,18% tiêu chuẩn), quy mô dân số 14.418 người (đạt 288,36% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Lao Bảo, xã Khe Sanh, xã A Dơi và xã Lìa.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tân Lập hiện nay.

5.5. Thành lập xã Lao Bảo trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Lao Bảo, xã Tân Thành và xã Tân Long.

- ĐVHC xã Lao Bảo có: Diện tích 83,04 km² (đạt 83,04% tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.459 người (đạt 469,18% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hướng Phùng, xã Khe Sanh, xã Tân Lập, xã Lìa và nước CHDCND Lào.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Lao Bảo hiện nay.

5.6. Thành lập xã Lìa trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Lìa, xã Thanh và xã Thuận.

- ĐVHC xã Lìa (mới) có: Diện tích 71,69 km² (đạt 71,69% tiêu chuẩn), quy mô dân số 14.375 người (đạt 287,50% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Lao Bảo, xã Tân Lập, xã A Dơi và nước CHDCND Lào.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Lìa hiện nay.

5.7. Thành lập xã A Dơi trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã A Dơi và xã Ba Tầng và xã Xy.

- ĐVHC xã A Dơi (mới) có: Diện tích 112,41 km² (đạt 112,41% tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.058 người (đạt 221,16 % tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Lìa, xã Tân Lập, xã Khe Sanh, xã Đakrông và nước CHDCND Lào.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã A Dơi hiện nay.

6. Huyện Triệu Phong: (Sắp xếp từ 16 ĐVHC cấp xã thành 05 xã)

6.1. Thành lập xã Triệu Phong trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Triệu Thành, xã Triệu Thượng và thị trấn Ái Tử.

- ĐVHC xã Triệu Phong có: Diện tích 80,79 km² (đạt 269,30% tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.534 người (đạt 147,09% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Ái Tử, xã Triệu Bình, xã Triệu Cơ, xã Ba Lòng, phường Quảng Trị và xã Vĩnh Định.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Ái Tử hiện nay.

6.2. Thành lập xã Ái Tử trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Triệu Ái, xã Triệu Giang và xã Triệu Long.

- ĐVHC xã Ái Tử có: Diện tích 116,74 km² (đạt 389,13% tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.061 người (đạt 119,13% tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Triệu Phong, xã Triệu Bình, xã Ba Lòng, xã Cam Lộ, xã Hiếu Giang, phường Đông Hà và phường Nam Đông Hà.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Triệu Ái hiện nay.

6.3. Thành lập xã Triệu Bình trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Xã Triệu Độ, xã Triệu Thuận, xã Triệu Hòa và xã Triệu Đại.

- ĐVHC xã Triệu Bình có: Diện tích 37,20 km² (đạt 124,00% tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.169 người (đạt 169,81% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Ái Tử, xã Triệu Phong, xã Triệu Cơ, xã Nam Cửa Việt, xã Gio Linh, phường Đông Hà và phường Nam Đông Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Triệu Đại hiện nay.

6.4. Thành lập xã Triệu Cơ trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Triệu Cơ, xã Triệu Trung và xã Triệu Tài.

- ĐVHC xã Triệu Cơ có: Diện tích 44,54 km² (đạt 148,47% tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.976 người (đạt 137,35% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Triệu Phong, xã Triệu Bình, xã Nam Cửa Việt, xã Mỹ Thủy, xã Vĩnh Định và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Triệu Cơ hiện nay.

6.5. Thành lập xã Nam Cửa Việt trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Triệu Trạch, xã Triệu Phước và xã Triệu Tân.

- ĐVHC xã Nam Cửa Việt có: Diện tích 74,12 km² (đạt 247,07% tiêu chuẩn), quy mô dân số 26.619 người (đạt 166,37% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Triệu Cơ, xã Triệu Bình, xã Cửa Việt và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Triệu Trạch hiện nay.

7. Huyện Hải Lăng: (Sắp xếp từ 15 ĐVHC cấp xã thành 05 xã)

7.1. Thành lập xã Diên Sanh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hải Trường, thị trấn Diên Sanh và xã Hải Định.

- ĐVHC xã Diên Sanh có: Diện tích 87,97km² (đạt 293,23% tiêu chuẩn), quy mô dân số 25.133 người (đạt 157,08% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Vĩnh Định, xã Hải Lăng, xã Câu Nhi và xã Mỹ Thủy.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Diên Sanh hiện nay.

7.2. Thành lập xã Mỹ Thủy trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hải Dương, xã Hải An và xã Hải Khê.

- ĐVHC xã Mỹ Thủy có: Diện tích 43,82 km² (đạt 146,07% tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.171 người (đạt 107,32% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Vĩnh Định, xã Diên Sanh, xã Câu Nhi, xã Triệu Cơ và thành phố Huế.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hải Khê hiện nay.

7.3. Thành lập xã Hải Lăng trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: Xã Hải Lâm, xã Hải Thượng và xã Hải Phú.

- ĐVHC xã Hải Lăng có: Diện tích 116,89 km² (đạt 389,63% tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.589 người (đạt 103,68% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Vĩnh Định, xã Câu Nhi, xã Diên Sanh, phường Quảng Trị và xã Ba Lòng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hải Phú hiện nay.

7.4. Thành lập xã Câu Nhi trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hải Sơn, xã Hải Phong và xã Hải Chánh.

- ĐVHC xã Câu Nhi có: Diện tích 114,84 km² (đạt 382,8% tiêu chuẩn), quy mô dân số 25.536 người (đạt 159,60% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Mỹ Thủy, xã Diên Sanh, xã Hải Lăng và thành phố Huế.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hải Sơn hiện nay.

7. 5. Thành lập xã Vĩnh Định trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: Xã Hải Quy, xã Hải Hưng và xã Hải Bình.

- ĐVHC xã Vĩnh Định có: Diện tích 63,85 km² (đạt 212,83% tiêu chuẩn), quy mô dân số 26.737 người (đạt 167,11% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Hải Lăng, xã Diên Sanh, xã Mỹ Thủy, xã Triệu Cơ và phường Quảng Trị.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hải Hưng hiện nay.

8. Thành phố Đông Hà: (Sắp xếp từ 09 phường thành 02 phường)

8.1. Thành lập phường Đông Hà trên cơ sở nhập 05 phường: Phường 1, Phường 3, Phường 4, Đông Giang và Đông Thanh.

- ĐVHC phường Đông Hà có: Diện tích 38,04 km² (đạt 691,64% tiêu chuẩn); quy mô dân số 50.915 người (đạt 242,45% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phường Nam Đông Hà, xã Ái Tử, xã Hiếu Giang, xã Gio Linh và xã Triệu Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Phường 1 hiện nay.

8.2. Thành lập phường Nam Đông Hà trên cơ sở nhập 04 phường: Phường 2, Phường 5, phường Đông Lễ và phường Đông Lương.

- ĐVHC phường Nam Đông Hà có: Diện tích 35,04 km² (đạt 637,09% tiêu chuẩn); quy mô dân số 61.204 người (đạt 291,45% tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phường Đông Hà, xã Ái Tử và xã Triệu Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Phường Đông Lương hiện nay.

9. Thị xã Quảng Trị: (Sắp xếp 05 phường hiện có thành 01 phường)

9.1. Thành lập phường Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất 5 phường, xã gồm: Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường An Đôn và xã Hải Lệ.

- ĐVHC phường Quảng Trị có: Diện tích 72,82 km² (đạt 1.324,55%), dân số 29.705 người (đạt 141,45%).

- Các ĐVHC liên kề: Xã Hải Lăng, xã Ba Lòng, xã Triệu Phong, xã Triệu Cơ và xã Vĩnh Định.

- Nơi đặt trụ sở của ĐVHC mới: Phường 2 hiện nay.

10. Huyện đảo Cồn Cỏ:

Chuyển nguyên trạng huyện đảo Cồn Cỏ thành đặc khu Cồn Cỏ.

- Đặc khu Cồn Cỏ có: Diện tích 2,3km², dân số 139 người.

- Trụ sở đặc khu đóng tại đảo Cồn Cỏ.

Kết quả sau khi thực hiện sắp xếp:

Số ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: **36** xã, phường và **01** đặc khu, giảm **83** ĐVHC cấp xã, tỷ lệ giảm **69,74%**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ (5 bản), Tài chính;
- BCH Quân sự tỉnh, Công an tỉnh,
BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH